TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** TỈNH TRÀ VINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 56/2022/QĐST-DS	*T, ngày 21 tháng 4 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 292/2022/TLST-DS, ngày 07 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh Nguyễn Thành Tr, sinh năm 1979;

Địa chỉ: Ấp NH, xã TN, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện theo ủy quyền của anh Nguyễn Thành Tr là: Luật sư Lâm Khắc S, Văn phòng Luật sư Lâm Khắc S thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Trà Vinh (văn bản ủy quyền ngày 03/12/2021).

- *Bị đơn*: Ông Hồ Văn D, sinh năm 1960; Bà Phạm Thị H, sinh năm 1965;

Địa chỉ: Ấp NT, xã TN, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Phạm Thị H thừa nhận nợ và thống nhất trả cho anh Nguyễn Thành Tr số tiền vốn gốc là 60.000.000 đồng và tiền lãi tính từ ngày 02/4/2021 đến nay tính tròn 07 tháng với mức lãi suất 1,66%/tháng là 6.972.000 đồng, anh Tr không yêu cầu tính lãi tiếp theo. Anh Nguyễn Thành Tr không yêu cầu ông Hồ Văn D cùng có trách nhiệm trả nợ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm, cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi

suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Về án phí dân sự sơ thẩm là 1.674.300 đồng:

Anh Nguyễn Thành Tr phải chịu 837.150 đồng, cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 1.674.000 đồng; Hoàn trả lại cho anh Tr số tiền chênh lệch là 836.850 đồng theo biên lai thu tiền số 0002972 ngày 07 tháng 01 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T;

Bà Phạm Thị H phải chịu 837.150 đồng, nhưng bà H là hộ cận nghèo thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 nên bà H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm;

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Tiên Nghiệm